

Số: /BC-UBND

Tân Yên, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT-TU, ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất, Chủ tịch UBND huyện Tân Yên báo cáo kết quả thực hiện đến ngày 31/10/2021 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 19 VÀ KẾT LUẬN SỐ 120 CỦA TỈNH ỦY

Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 19, Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên ban hành Kế hoạch 123-KH/HU; đồng thời ban hành Công văn số 1716-CV/HU về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến các cấp, các ngành, toàn thể cán bộ, đảng viên các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; Ban hành Quyết định số 211-QĐ/HU ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU. Chỉ đạo các chi bộ trong toàn Đảng bộ sinh hoạt chuyên đề theo tinh thần chỉ đạo 6 nhóm vi phạm theo Chỉ thị 19 phải được thống kê, rà soát 100%; đồng thời các trường hợp này phải được lập hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên.

UBND huyện đã ban hành 4 Kế hoạch để triển khai, thực hiện Chỉ thị 19 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch của Huyện ủy. Cụ thể: số 331/KH-UBND, ngày 02/7/2021 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai, số 55/KH-UBND, ngày 5/4/2021 về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025, (*chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây ăn quả*); số 61/KH-UBND, ngày 14/4/2021 về việc tổ chức xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU; Kế hoạch số 119/KH-UBND, ngày 24/8/2021 về việc tổ chức xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kết luận số 120-KL/TU, ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU. Ngày 07/7/2020, UBND huyện ban hành Quyết định số 7214/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận 120-

KL/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các trường hợp vi phạm trong quản lý đất đai trên địa bàn huyện Tân Yên.

Ngay sau khi nhận được Kế hoạch số 426/KH-UBND ngày 07/9/2021 UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 211-QĐ/HU ngày 14/9/2021 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU, đồng thời ban hành Quyết định số 7214/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 về việc kiện toàn Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của Tỉnh ủy.

Ngoài ra Chủ tịch UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo yêu cầu UBND các xã, thị trấn: Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, ngăn chặn không để phát sinh vi phạm mới; xử lý dứt điểm các vi phạm mới phát sinh; rà soát, thống kê toàn bộ các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai từ trước đến nay. Đề xuất phương án xử lý đối với từng trường hợp cụ thể;

Đảng ủy 22/22 xã, thị trấn ban hành Nghị quyết chuyên đề thực hiện Chỉ thị số 19; 100% các xã, thị trấn đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU; đồng thời xây dựng kế hoạch để xử lý các trường hợp vi phạm do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn làm Trưởng ban; thành lập Tổ công tác để giúp việc cho Ban chỉ đạo, Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn để thống kê, kiểm đếm, rà duyệt, lập hồ sơ xử lý theo 6 nội dung Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 19, KẾT LUẬN SỐ 120

1. Công tác tuyên truyền

Cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội từ huyện đến cơ sở đã tích cực vận động, thông tin, tuyên truyền tới toàn thể đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện Chỉ thị số 19 về xử lý các tồn tại trong vi phạm về đất đai, từ đó nhân dân hiểu được lợi ích của việc kê khai, phối hợp với các cơ quan nhà nước để việc xử lý tồn tại trong quản lý đất đai.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo phối hợp, lồng ghép việc tuyên truyền Chỉ thị số 19-CT/TU. Cụ thể: UBND huyện đã tổ chức 01 cuộc tập huấn về Luật đất đai, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP, ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện phát trên 50 tin bài; các xã, thị trấn phát trên 150 bản tin về việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội đã triển khai, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên của cấp mình, ngành mình về pháp luật đất đai.

2. Kết quả thống kê, rà soát các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai

Tính đến ngày 31/10/2021, trên địa bàn huyện Tân Yên có 11.374 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai với tổng diện tích vi phạm là 1.317,77 ha, trong đó:

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng là 8375 trường hợp, diện tích 1.338,11ha chiếm tỷ lệ 76,39%

+ Chuyển đổi từ đất lúa sang đất trồng cây lâu năm là 6249 trường hợp, diện tích 762,76ha

+ Chuyển từ đất trồng lúa kết hợp nuôi thủy sản và sang nuôi thủy sản là 2126 trường hợp, diện tích 575,35ha.

- Còn lại 2685 trường hợp là vi phạm làm nhà ở, xây dựng công trình chăn nuôi, làm trang trại, công trình trồng coi... chiếm tỷ lệ 23,61%

2.1. Tổng số trường hợp vi phạm trước ngày 01/7/2014 có 7.091 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai với tổng diện tích vi phạm là 800,11 ha, cụ thể như sau:

a) Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, trồng cây lâm nghiệp, đào ao, hồ để nuôi thủy sản: 4392 trường hợp, diện tích 713,17 ha, trong đó:

- Số trường hợp chuyển đổi đất lúa sang cây lâu năm (trồng cây ăn quả) là 3.125 trường hợp, diện tích 381,40ha.

- Số trường hợp chuyển đổi đất lúa kết hợp nuôi thủy sản và chuyển sang nuôi trồng thủy sản là: 1.267 trường hợp, diện tích 331,77ha.

Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: Liên Chung, Quế Nham, Cao Xá, Ngọc Lý, Quang Tiến, Hợp Đức, Ngọc Thiện, An Dương.

b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào thành ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản: 211 trường hợp, diện tích 26,06 ha. Các xã, thị trấn có nhiều trường hợp vi phạm là: Ngọc Thiện, An Dương.

c) Chuyển đất rừng sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp: Tổng số trường hợp vi phạm là 705 trường hợp, diện tích 25,54ha, trong đó:

- Chuyển đất rừng sang đất ở có 455 trường hợp, tổng diện tích 9,59ha. Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: Phúc Hòa, TT Cao Thượng, Quang Tiến, An Dương.

- Còn lại có 250 trường hợp chuyển sang đất trồng cây hàng năm, diện tích là 15,95ha.

d) Chuyển đất phi nông nghiệp được giao không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp phải thu tiền hoặc phải thuê đất: 0 trường hợp, diện tích vi phạm 0 ha.

e) Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở: 958 trường hợp, diện tích 17,12 ha. Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: Liên Chung, Ngọc Thiện, Ngọc Vân, Ngọc Châu, Quế Nham.

f) Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất công cộng, đất sản xuất kinh doanh không phải đất thương mại dịch vụ sang đất kinh doanh thương mại dịch vụ: 10 trường hợp, diện tích 0,21 ha.

g) Chuyển đất nông nghiệp sang xây dựng chuồng trại chăn nuôi là 808 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là 17,76 ha: Các xã, thị trấn có nhiều trường hợp vi phạm là: Ngọc Thiện, Ngọc Lý, Cao Xá, Quế Nham.

h) Chuyển đất nông nghiệp sang đất sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ: Có 07 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là 0,25 ha, đơn vị có trường hợp vi phạm là xã Lam Cốt, Liên Sơn.

2.2. Tổng số trường hợp vi phạm từ ngày 01/7/2014 đến ngày 11/6/2020 có 4.257 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai với tổng diện tích vi phạm là 516,406 ha, cụ thể như sau:

a) Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, trồng cây lâm nghiệp, đào ao, hồ để nuôi thủy sản: 3.630 trường hợp, diện tích 491,2 ha, trong đó:

- Số trường hợp chuyển đổi đất lúa sang cây lâu năm (trồng cây ăn quả) là 3.124 trường hợp, diện tích 381,40ha.

- Số trường hợp chuyển đổi đất lúa kết hợp nuôi thủy sản và chuyển sang nuôi trồng thủy sản là: 506 trường hợp, diện tích 63,58ha.

Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: Phúc Hòa, Tân Trung, Cao Xá, Ngọc Châu, Việt Ngọc, An Dương.

b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào thành ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản: 142 trường hợp, diện tích 15,766 ha. Các xã, thị trấn có trường hợp vi phạm là: Việt Ngọc, Lam Cốt, An Dương, TT Nhã Nam.

c) Chuyển đất rừng sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp: Tổng số trường hợp vi phạm là 107 trường hợp, diện tích 1,865ha, trong đó:

d) Chuyển đất phi nông nghiệp được giao không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp phải thu tiền hoặc phải thuê đất: 0 trường hợp, diện tích vi phạm 0 ha.

e) Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở: 232 trường hợp, diện tích 2,388 ha. Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: Liên Chung, Hợp Đức, Quế Nham.

f) Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất công cộng, đất sản xuất kinh doanh không phải đất thương mại dịch vụ sang đất kinh doanh thương mại dịch vụ: 05 trường hợp, diện tích 0,06 ha. Các xã có trường hợp vi phạm là xã Liên Chung, Liên Sơn.

g) Chuyển đất nông nghiệp sang xây dựng chuồng trại chăn nuôi là 133 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là 3,387 ha: Các xã, thị trấn có nhiều trường hợp vi phạm là: Ngọc Lý, Việt Lập, Quế Nham.

h) Chuyển đất nông nghiệp sang đất sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ: Có 08 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là 0,74 ha, đơn vị có trường hợp vi phạm là xã Liên Sơn.

2.3. Tổng số trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai từ ngày 11/6/2020 đến ngày 31/10/2021: 26 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là: 12.564,86m² (1,25ha). Cụ thể:

- Số trường hợp xây dựng công trình nhà ở, công trình phụ trợ nhà ở trên đất nông nghiệp: 06 trường hợp, diện tích 384,5m².

- Số trường hợp xây dựng công trình chăn nuôi trên đất nông nghiệp là 05 trường hợp, diện tích 199,66 m².

- Số trường hợp xây dựng công trình khác trên đất nông nghiệp (*chuồng chăn nuôi, nhà lưới, đố cọc bê tông trên đất nông nghiệp*) là 12 trường hợp, diện tích 6660m².

- Hủy hoại đất 03 trường hợp, diện tích 5.320,7 m²

2.4. Kết quả kiểm tra, thanh tra xử lý các trường hợp vi phạm

2.4.1. Đối với việc xử lý các trường hợp vi phạm thời điểm trước ngày 11/6/2020 (thời điểm Chỉ thị số 19-CT/TU chưa ban hành): 11.348 trường hợp, diện tích vi phạm là 1.316,52ha (0,31ha):

UBND các xã, thị trấn đã hướng dẫn, lập hồ sơ và xác nhận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng cây lâu năm, trồng lúa kết hợp với nuôi thủy sản 8.375 trường hợp, diện tích 1.158,11ha đạt; đã ban hành quyết định xử phạt hành chính từ trước thời điểm Chỉ thị số 19 có hiệu lực là 1.506 trường hợp, số tiền xử phạt là 3.100,2tỷ đồng; lập biên bản kiểm tra việc sử dụng đất, thống kê số tờ, số thửa, trích lục địa chính đối với các thửa đất vi phạm đối với 974 trường hợp.

Kết quả thực hiện việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trả lại hiện trạng ban đầu cho đất: Có 252 trường hợp đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trả lại hiện trạng ban đầu cho đất.

Cụ thể như sau:

a) Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, trồng cây lâm nghiệp, đào ao, hồ để nuôi thủy sản: 8.022 trường hợp, diện tích 1.204,37ha, trong đó đã thực hiện việc chuyển đổi được 7930/8022 đạt tỷ lệ 98%

- Đối với các trường hợp chuyển đổi cơ cấu cây trồng đất lúa sang cây lâu năm, trồng lúa kết hợp nuôi thủy sản 6249 trường hợp, diện tích là 762,8ha: UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo hướng dẫn các hộ đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng đất lúa sang cây lâu năm.

- Đối với trường hợp chuyển đổi cơ cấu từ đất lúa sang nuôi thủy sản là tổng là 1773 trường hợp, trong đó có 325 trường hợp, diện tích là 94,2ha: UBND các xã, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt hành chính 216 trường hợp, số tiền xử phạt là 440 triệu đồng, lập biên bản kiểm tra đo đạc xác định diện tích vi phạm, yêu cầu giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý của các cơ quan có thẩm quyền đối với 109 trường hợp. Các đơn vị thực hiện tốt đó là: Liên Chung, Ngọc Thiện, Cao Xá, thị trấn Cao Thượng.

b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào thành ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản: 353 trường hợp, diện tích 41,82ha: UBND các xã, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 118 trường hợp, số tiền xử phạt hành chính là 321 triệu đồng; lập biên bản kiểm tra, thống kê số tờ, số thửa, trích lục địa chính đối với các thửa đất vi phạm, yêu cầu các trường hợp vi phạm giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý các cơ quan có thẩm quyền đối với 235 trường hợp. Tổng số trường hợp vi phạm đã lập hồ sơ để theo dõi quản lý là 353/353 đạt tỷ lệ 100%. Các đơn vị thực hiện tốt đó là: Ngọc Thiện, Việt Ngọc, An Dương.

c) Chuyển đất rừng sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp: 812 trường hợp, diện tích 27,41ha:

- Đối với các trường hợp chuyển đất rừng sang đất ở có 455 trường hợp, tổng diện tích 9,59ha: UBND các xã, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 273 trường hợp, số tiền xử phạt hành chính là 482 triệu đồng, lập biên bản kiểm tra, đo đạc diện tích xây dựng công trình đối với các thửa đất vi phạm, yêu cầu các trường hợp vi phạm giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý các cơ quan có thẩm quyền đối với 182 trường hợp. Tổng số trường hợp vi phạm đã lập hồ sơ theo dõi quản lý là 812/812 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%. Các đơn vị thực hiện tốt là: Phúc Hòa, TT Cao Thượng, Quang Tiến.

- Đối với các trường hợp chuyển đất rừng sang đất trồng cây hàng năm có 357 trường hợp, diện tích là 17,81ha. UBND các xã, thị trấn đã lập biên bản kiểm tra việc sử dụng đất đối với 357 trường hợp đạt tỷ lệ 100%.

d) Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở: 1.190 trường hợp, diện tích 20,51ha: UBND các xã, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 819 trường hợp, số tiền xử phạt hành chính là 1,72 tỷ đồng, lập biên bản kiểm tra, đo đạc công trình vi phạm, thống kê số tờ, số thửa, yêu cầu các trường hợp vi phạm giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý các cơ quan có thẩm quyền đối với 468 trường hợp. Trong số trường hợp vi phạm đã lập hồ sơ theo dõi là 1165/1190 trường hợp, đạt tỷ lệ 97,8%. Các đơn vị thực hiện tốt đó là: Quang Tiến, Liên Sơn, TT Cao Thượng, Phúc Sơn.

đ) Chuyển đất nông nghiệp sang xây dựng chuồng trại chăn nuôi là 941 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là 21,15ha: UBND các xã, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 80 trường hợp, số tiền xử phạt là 128 triệu đồng, lập biên bản kiểm tra, thống kê số tờ, số thửa, yêu cầu các trường hợp vi phạm giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý các cơ quan có thẩm quyền đối với 511 trường hợp. Như vậy tổng số trường hợp đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý là 920/941 trường hợp, đạt tỷ lệ 97,7%. Các đơn vị thực hiện tốt là: Việt Ngọc, Liên Chung, Ngọc Thiện, thị trấn Cao Thượng.

e) Chuyển đất nông nghiệp sang đất sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ: 15 trường hợp, diện tích 0,99ha. UBND xã Cao Xá đã lập biên bản kiểm tra, yêu cầu các trường hợp vi phạm giữ nguyên hiện trạng để chờ ý kiến xử lý các cơ quan có thẩm quyền xã Liên Sơn, Lam Cốt. (Có biểu kèm theo)

2.4.2 Đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai kể từ ngày Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến ngày 31/10/2021: 26 trường hợp, tổng diện tích vi phạm là: 12.564 m² (1,25ha)

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn ban hành 06 quyết định xử phạt hành chính với số tiền xử phạt là: 23,5 triệu đồng.

- Chủ tịch UBND huyện ban hành 08 quyết định xử phạt hành chính số tiền xử phạt là 202,5 triệu đồng.

- Còn lại 12 trường hợp không lập hồ sơ xử phạt hành chính mà lập biên bản đình chỉ tháo dỡ công trình.

Kết quả thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trả lại hiện trạng ban đầu có 23/26 trường hợp đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể như sau: Có 20 trường hợp đã thực hiện việc tháo dỡ công trình trả lại hiện trạng ban đầu cho đất. Các đơn vị làm tốt công tác phát hiện và lập hồ sơ xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm đó là: Thị trấn Cao Thượng, Ngọc Châu và Song Vân; 05 trường hợp đang thiết lập các thủ tục để được Nhà nước cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Đối với 03 trường hợp chưa tháo dỡ công trình: Tại xã Tân Trung (01 trường hợp hộ đã có biên bản cam kết việc tháo dỡ theo quy định), Lam Cốt (01 trường hợp UBND xã đã lập biên bản cam kết tháo dỡ công trình), Liên Chung (01 trường hợp) chưa thực hiện tháo dỡ công trình vi phạm Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo Chủ tịch UBND xã Tân Trung yêu cầu trường hợp vi phạm tháo dỡ công trình vi phạm, trường hợp không thực hiện thì thực hiện các thủ tục để cưỡng chế theo quy định. *(có biểu kèm theo)*

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC KHI THỰC HIỆN CT 19

1. Khó khăn, vướng mắc khi thực hiện CT 19

Từ khi Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có hiệu lực thi hành chưa có hướng dẫn cụ thể của cấp có thẩm quyền về việc thống kê, rà soát các trường hợp vi phạm. Đến khi có hướng dẫn thì có sự thay đổi về biểu tổng hợp báo cáo dẫn đến khó khăn trong việc tổng hợp số liệu cho cấp xã và cấp huyện;

Hướng dẫn số 3331/HD-STNMT, ngày 28/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có hướng xử lý đối với các trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng sử dụng không đúng mục đích sử dụng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể là các trường hợp: Xây dựng công trình nhà ở trên nhóm đất nông nghiệp, xây dựng công trình chăn nuôi trên đất nông nghiệp. Trên địa bàn huyện Tân Yên chủ yếu đang tồn tại các trường hợp đã tự ý xây dựng công trình nhà ở, công trình chăn nuôi trên đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất hàng năm khác, hầu hết các hành vi vi phạm đã diễn ra trong thời gian khá lâu, các hộ vi phạm đang sinh sống trên thửa đất vi phạm. Các thửa đất này phù hợp quy hoạch sử dụng đất ở. Tuy nhiên nếu thực hiện theo hướng dẫn số 3331/HD-STNMT thì phải thực hiện yêu cầu tháo dỡ.

2. Tôn tại, hạn chế

Việc thống kê, rà soát, phân loại các trường hợp vi phạm thống kê còn chậm, chưa chính xác, việc thiết lập hồ sơ còn lúng túng. Thời điểm vi phạm diễn ra trong thời gian dài, trong quá trình lập hồ sơ nhiều công dân không nhớ rõ thời điểm vi phạm; nhiều trường hợp không hợp tác dẫn đến việc thống kê, lập biên bản kiểm tra gặp nhiều khó khăn;

Các trường hợp vi phạm đất đai có nhiều trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không làm thủ tục, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất; hồ sơ địa chính nhiều xã không đầy đủ, không đồng bộ. Do đó khó khăn cho công tác kiểm tra, lập hồ sơ xử lý;

Tổ công tác của một số xã, đặc biệt là cán bộ chuyên môn còn hạn chế về nghiệp vụ, chuyên môn. Do đó trong quá trình lập hồ sơ còn lúng túng, chưa đúng hành vi vi phạm của công dân, chưa đúng mẫu quy định. Nên phải lập đi, lập lại nhiều lần hoặc mới dừng lại ở việc kiểm tra lập biên bản hiện trạng các trường hợp vi phạm.

Các vi phạm sau ngày 01/7/2014, đều phải lập biên bản xử lý vi phạm và ban hành quyết định buộc khắc phục hậu quả. Trên thực tế rất nhiều trường hợp đã xây dựng nhà, công trình kiên cố, chuồng trại, đào ao nuôi thủy sản rất khó xử lý, cưỡng chế. Nhiều trường hợp vi phạm sau ngày 01/7/2014, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở, xen kẹt, làm trang trại, vùng thủy sản tập trung. Nhưng văn bản hướng dẫn của cấp trên còn chưa mạnh dạn đề xuất cho lập hồ sơ đối với các trường hợp này.

Một số xã chưa xác định được thửa đất vi phạm có phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hay không; chưa xác định thửa đất trước khi vi phạm quy hoạch là đất gì, sau khi vi phạm đến nay là quy hoạch đất gì, có đủ điều kiện đề nghị bổ sung quy hoạch hay không (xã Quế Nham, Liên Chung, Phúc Hòa...); Chưa lập kế hoạch, phương án xử lý đối với từng trường hợp vi phạm.

Việc chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kết luận số 120-KL/TU, ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 123-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy của một số cấp ủy đảng, chính quyền xã, thị trấn thời gian đầu còn lúng túng chưa hiểu hết mục đích, bản chất của việc thống kê, rà soát xử lý theo tinh thần của Chỉ thị 19; còn thụ động, chưa thường xuyên, liên tục, thiếu quyết liệt, nhiều cấp ủy chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm để tổ chức chỉ đạo, thực hiện.

Công tác tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ đảng viên của một số cấp ủy, chính quyền chưa có chiều sâu, hiệu quả sau tuyên truyền còn thấp, không liên tục.

3. Nguyên nhân

Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kết luận số 120-KL/TU, ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 123-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy; chưa hiểu hết tinh thần, tầm quan trọng của

việc thực hiện Chỉ thị 19-CT/TU về giải quyết các tồn tại về đất đai. Dẫn đến thời gian đầu một số xã rà soát, thống kê chưa còn chính xác; mặt khác thời điểm thống kê các trường hợp vi phạm thời gian dài, dẫn đến thống kê xác định mốc thời gian, thời điểm vi phạm không chính xác;

- Các trường hợp vi phạm đất đai, có nhiều trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không làm thủ tục, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất, không nhớ rõ thời điểm vi phạm; nhiều trường hợp không hợp tác, dẫn đến việc thống kê, lập biên bản kiểm tra rất khó khăn;

- Sau thống kê, rà soát với khối lượng vi phạm rất lớn, việc hướng dẫn của cấp có thẩm quyền để xử lý các trường hợp chưa cụ thể, dẫn tới nhiều trường hợp rất khó xử lý.

IV. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU, ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 123-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đến tổ chức đảng và đảng viên, đặc biệt là những nơi có kết quả thực hiện đạt thấp.

2. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án xử lý các trường hợp vi phạm trên địa bàn mình quản lý, thứ tự ưu tiên cụ thể như sau: (1) Các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai sau khi ban hành Chỉ thị số 19 (phải hoàn thành xử lý dứt điểm xong trong năm 2021); (2) Các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai sau ngày 01/7/2014; (3) Các trường hợp còn lại. Phương án cần cụ thể hóa đến từng nhóm vi phạm, từng loại, trường hợp vi phạm, cách thức xử lý vi phạm, không để bỏ sót trường hợp vi phạm nhưng không bị xử lý. Các trường hợp đã xây dựng nhà ở, công trình phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ đi thực tế kiểm tra cơ sở về công tác quản lý đất đai ít nhất 01 lần/tháng đối với cấp huyện, ít nhất 01 lần/tuần đối với cấp xã.

4. Đối với các đồng chí trong Tổ công tác kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 19 và Kết luận số 120 của huyện: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn xã, thị trấn lập hồ sơ để xử lý, quản lý theo quy định;

5. Ủy ban mặt trận tổ quốc và các ngành đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân thực hiện đúng chính sách pháp luật về đất đai, sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả; đồng thời phối hợp vận động các chủ sử dụng đất phối hợp với các cấp, các ngành để lập hồ sơ xử lý vi phạm.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đối với những trường hợp vi phạm sau ngày 01/7/2014 (ngày Luật Đất đai 2013 có hiệu lực) nhưng trước ngày 11/6/2020 (ngày Chỉ thị 19 ban hành): Nếu các trường này phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch nông thôn mới (trừ các dự án khu, cụm Công nghiệp, khu đô thị, dân cư, đường giao thông, quy hoạch đất TM-DV, đất sản xuất KD) cho phép lập hồ sơ chuyển mục đích, giao hoặc cho thuê theo quy định; đối với các trường hợp đào ao, nuôi thủy sản (không

phù hợp với quy hoạch sử dụng đất) thì lập hồ sơ cho phép giữ nguyên hiện trạng. Vì yêu cầu buộc khôi phục tình trạng ban đầu thì phải cần rất nhiều đất để san lấp mặt bằng, đây là nội dung rất khó và có tính khả thi không cao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020, Kết luận số 120-KL/TU, ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Tân Yên đến ngày 31/10/2021./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TN&MT

Bản điện tử:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Ban Thường vụ Huyện ủy (b/c);
- Các đồng chí HUV;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, Phòng TNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Huy